

QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính;
Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ các Luật thuế, Luật Phí và lệ phí và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Biên bản thanh tra thuế ngày 18/11/2021 tại Công ty cổ phần Licogi 13 của Đoàn thanh tra Cục thuế TP Hà Nội theo Quyết định số 17822/QĐ-CTHN-TTKT10 ngày 24/5/2021 của Cục thuế TP Hà Nội về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật thuế tại Công ty CP Licogi 13;

Căn cứ Kết luận thanh tra số 53/172 /KL-CTHN-TTKT10 ngày 08/12/2021.

Căn cứ Quyết định số 51304/QĐ-CTHN ngày 01/12/2021 của Cục trưởng Cục thuế TP Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn;

Xét đề nghị của Ông Trưởng phòng Thanh tra Kiểm tra số 10 – Cục Thuế TP Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công ty cổ phần Licogi 13.

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Licogi 13, Đường Khuất Duy Tiến, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội.

Mã số thuế: 0100106426.



Công ty CP Licogi 13 có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103008046 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 10/6/2005. Từ ngày 30/3/2010, Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100106426, thay đổi lần thứ 23 ngày 24/12/2020.

Người đại diện: Phạm Văn Thăng

Giới tính: Nam.

Chức danh: Tổng Giám đốc

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Về Thuế GTGT: Năm 2019, 2020 Công ty kê khai sai thuế suất thuế GTGT, kê khai sai thuế GTGT mua vào được khấu trừ, vi phạm Điều 8, Điều 14 Thông tư số 219/2013/TT- BTC ngày 31/12/2013; Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính.

- Về Thuế TNDN: Năm 2019, 2020 Công ty hạch toán chi phí không phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh khi tính thuế TNDN, vi phạm Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính. Công ty hạch toán chi phí lãi vay khi tính thuế TNDN vượt mức quy định tại Điều 16 Nghị định 132/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Về thuế TNCN: Năm 2019, 2020 Công ty chưa kê khai tính thuế từ đầu tư vốn đối với khoản chi trả lãi vay cho cá nhân, vi phạm quy định tại Điều 10, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài Chính.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại: Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/12/2015 và Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- a) Các tình tiết giảm nhẹ: Không có.
- b) Các tình tiết tăng nặng: Không có.

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm : Không có.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt hành chính: Phạt tiền

Cụ thể:

- Phạt tiền: 291.641.589 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm chín mươi một triệu sáu trăm bốn mươi một đồng năm trăm tám mươi chín*) theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 138 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Khoản 1, Khoản 2, Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ do có hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp – TM 4254.

- Phạt tiền 6.500.000 đồng (*Bằng chữ: Sáu triệu năm trăm nghìn đồng*) theo quy định tại Khoản 3 Điều 12 và Khoản 3 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính Phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn do đã có hành vi khai sai trường hợp được miễn giảm thuế TNDN nhưng không dẫn đến tăng số thuế được miễn giảm năm 2019, 2020 - TM 4254.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

* Chi tiết các biện pháp:

- Nộp đủ số tiền thuế GTGT còn thiếu vào Ngân sách Nhà nước, số tiền: 1.006.417.596 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ không trăm linh sáu triệu bốn trăm mười bảy nghìn năm trăm chín mươi sáu đồng*). Trong đó: Năm 2019: 728.013.631 đồng; Năm 2020: 278.403.965 đồng - TM 1701.

- Nộp đủ số tiền thuế TNDN còn thiếu vào Ngân sách nhà nước: 295.122.774 đồng (*bằng chữ: Hai trăm chín mươi lăm triệu một trăm hai mươi hai nghìn bảy trăm bảy mươi tư đồng*). Trong đó: Năm 2019: 253.959.855 đồng; Năm 2020: 41.162.919 đồng - TM 1052

- Nộp đủ số tiền thuế TNCN còn thiếu vào Ngân sách nhà nước: 156.667.575 đồng (*bằng chữ: Một trăm năm sáu triệu, sáu trăm sáu bảy nghìn, năm trăm bảy lăm đồng*). Trong đó: Năm 2019: 51.265.769 đồng; Năm 2020: 105.401.806 đồng - TM 1004

- Nộp tiền chậm nộp tiền thuế vào Ngân sách nhà nước, số tiền: 303.288.452 đồng (*bằng chữ: Ba trăm linh ba triệu hai trăm tám mươi tám nghìn bốn trăm năm mươi hai đồng*) theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 59, Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019; Khoản 3 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 và khoản 2, Điều 16 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi chậm nộp tiền thuế, trong đó:

+ Tiền chậm nộp thuế GTGT: 234.163.437 đồng - TM 4931

+ Tiền chậm nộp thuế TNDN: 48.690.948 đồng - TM 4918

+ Tiền chậm nộp thuế TNCN: 20.434.067 đồng - TM 4917

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 22/11/2021. Yêu cầu Công ty cổ phần Licogi 13 tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 23/11/2021 đến ngày nộp đủ số tiền thuế chậm nộp vào ngân sách Nhà Nước.

* Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do Công ty cổ phần Licogi 13 chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 12 năm 2021.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Phạm Văn Thăng – Đại diện cho Công ty cổ phần Licogi 13.

Công ty cổ phần Licogi 13 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty cổ phần Licogi 13 không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty cổ phần Licogi 13 phải nộp tiền phạt, tiền khắc phục hậu quả vào tài khoản số 7111 tại Kho bạc Nhà nước Thành phố Hà Nội, cơ quan quản lý thu: Cục thuế Thành phố Hà Nội trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận Quyết định xử phạt.

Công ty cổ phần Licogi 13 có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.



2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Thành phố Hà Nội để thu tiền phạt.

3. Gửi cho phòng Thanh tra kiểm tra số 10, Phòng Thanh tra kiểm tra số 7 để tổ chức thực hiện. ✓

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Phòng KK; QLN;
- Lưu: Hồ sơ; VT; TTKT10.



Viên Viết Hùng